

Dấu ấn Ni trưởng Huỳnh Liên - Đạo pháp đồng hành cùng dân tộc

ISSN: 2734-9195

14:10 26/11/2025

Trong thời đại ngày nay, tấm gương Ni trưởng Huỳnh Liên vẫn còn nguyên giá trị thời sự. Tư tưởng nhập thế, phụng sự nhân sinh của Người tiếp tục soi đường cho Ni giới Hệ phái Khất sĩ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tác giả: **Ni sư Tuệ Liên - Ni sư Nghiêm Liên (1)**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

I. Dẫn nhập

Tọa đàm khoa học với chủ đề **"Đạo Phật với cách mạng Việt Nam"** do Giáo hội Phật giáo Việt Nam phối hợp cùng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn - Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 02/09, là dịp quan trọng để nhìn lại, đánh giá và khẳng định vai trò của Phật giáo trong tiến trình đấu tranh giành độc lập, bảo vệ và xây dựng Tổ quốc. Chủ đề tọa đàm thể hiện sâu sắc phương châm hành đạo mà Giáo hội Phật giáo Việt Nam đã xác lập ngay từ khi thành lập: **"Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội"**, trong đó mối quan hệ gắn bó giữa Đạo và Đời, giữa đời sống tâm linh và trách nhiệm công dân, được khẳng định là một giá trị cốt lõi của Phật giáo Việt Nam.

Ngay từ buổi đầu du nhập, Phật giáo đã hòa mình vào đời sống dân tộc, **"Không khai đường máu mà khai tâm lành... Hai mươi thế kỷ chơn thành, đã cùng dân tộc nhọc, vinh, thăng trầm"** (2) - như lời thơ của Ni trưởng Huỳnh Liên ca ngợi tính nhân bản và đồng hành của Phật giáo Việt Nam. Truyền thống **"hộ quốc an dân"** ấy đã hun đúc nên biết bao thế hệ tu sĩ Phật giáo vừa tận tụy hoàng dương Chánh pháp, vừa dẫn thân bảo vệ quê hương.



(Ảnh: Internet)

Trong lịch sử Phật giáo Việt Nam hiện đại, hình ảnh các vị tăng ni gắn bó với vận mệnh dân tộc, đem đạo lý từ bi - trí tuệ - vô úy soi sáng trên từng bước đường đấu tranh vì độc lập, tự do, thống nhất và phát triển đất nước, luôn để lại dấu ấn sâu đậm. Trong mạch nguồn ấy, Ni trưởng Huỳnh Liên (1923-1987) - Đệ nhất Ni giới Hệ phái Khất sĩ Việt Nam - nổi lên như một hình ảnh tiêu biểu của Ni giới Phật giáo trong thế kỷ XX. Cuộc đời và sự nghiệp của Ni trưởng là một minh chứng sống động cho tinh thần *“Đạo pháp đồng hành cùng Dân tộc”*: một bậc chân tu có đạo hạnh mẫu mực, đồng thời là một nhà hoạt động xã hội yêu nước kiên cường, gắn bó trọn vẹn đời tu với sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng đất nước.

Suốt bốn thập niên hoằng pháp lợi sanh, Ni trưởng đã góp phần quan trọng vào sự hình thành, phát triển của Ni giới Khất sĩ Việt Nam; đồng thời, bằng chính thân giáo và hành động cụ thể, Ni trưởng đã tham gia nhiều phong trào yêu nước, hoạt động cách mạng, đóng góp trí tuệ và tâm lực cho công cuộc giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước.

Bài tham luận này nhằm làm rõ những yếu tố hội tụ nơi Ni trưởng Huỳnh Liên, từ thân thế, chí nguyện xuất gia, quá trình hành đạo, công tác giáo dục, hoằng pháp, từ thiện xã hội, các hoạt động cách mạng, qua đó khẳng định vị trí của Ni trưởng như một biểu tượng của tinh thần Đạo pháp và Dân tộc hòa quyện.

Những dấu ấn mà Ni trưởng để lại không chỉ thuộc về lịch sử Hệ phái Khất sĩ hay Ni giới Việt Nam, mà còn góp phần làm sáng tỏ mối tương quan giữa đạo hạnh và lòng yêu nước trong truyền thống Phật giáo Việt Nam. Sự hòa quyện giữa tinh thần giải thoát và tinh thần nhập thế, giữa từ bi và trách nhiệm xã hội,

đã giúp Ni trưởng trở thành tấm gương soi sáng cho nhiều thế hệ Tăng Ni, Phật tử, đặc biệt là hàng Ni giới trong thời kỳ đổi mới và hội nhập.

II. Nội dung

2.1 Thân thế, xuất gia, hành đạo

Ni trưởng Huỳnh Liên (1923-1987), thế danh Nguyễn Thị Trừ, là một một biểu tượng sáng ngời của Ni giới Phật giáo Việt Nam thế kỷ XX. Ni trưởng sinh tại làng tại làng Phú Mỹ, quận Châu Thành, tỉnh Mỹ Tho (sau đó là xã Phú Mỹ, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, tháng 7 năm 2025 sau sáp nhập tỉnh thành là xã Hưng Thạnh, tỉnh Đồng Tháp). Sinh trưởng trong gia đình có truyền thống Nho học và Phật giáo, Người sớm hấp thụ nền tảng đạo đức và tinh thần yêu nước. Do định kiến xã hội lúc bấy giờ, Ni trưởng chỉ học hết bậc trung học cơ sở, song vẫn tinh thông Hán văn và Quốc ngữ nhờ chuyên tâm tự học.

Vào năm 1947, Ni trưởng xuất gia và trở thành Trưởng tử Ni của Hệ phái Khất sĩ. Nhờ căn cơ thông tuệ, Ni trưởng nhanh chóng trở thành đại đệ tử xuất sắc, được Tổ sư tin tưởng giao phó trọng trách hướng dẫn Ni chúng, khẳng định vị thế và vai trò quan trọng của Người trong việc phát triển Ni giới Hệ phái Khất sĩ.

Đến năm 1954, đức Tổ sư Minh Đăng Quang thọ nạn vắng bóng, Ni trưởng kế tục sự nghiệp Tổ thầy, trực tiếp lãnh đạo hàng Ni chúng Khất sĩ trong phận sự trưởng tử Ni từ năm 1947 đến năm 1987, tròn 40 năm. Với hạnh nguyện “*chiếc thuyền từ*” chở chuyên phái nữ, Ni trưởng Huỳnh Liên đã hướng dẫn chư Ni vân du hành đạo khắp Nam - Trung. Dưới sự lãnh đạo của Ni trưởng Huỳnh Liên, Ni giới Khất sĩ đã phát triển mạnh mẽ. Ni trưởng chú trọng mở mang cơ sở đạo tràng khắp các vùng miền. Trong 40 năm hành đạo (1947-1987), Ni trưởng đã sáng lập hoặc chứng minh xây dựng 144 ngôi tịnh xá từ Quảng Trị đến Cà Mau, vươn lên cả Tây Nguyên và miền Trung Trung bộ. Những đạo tràng này đều quy tụ dưới mái nhà chung Tổ đình Ngọc Phương (Quận Gò Vấp, Sài Gòn, năm 2025 sau sáp nhập là phường Hạnh Thông, TP. Hồ Chí Minh) - trụ sở Trung ương của Ni giới Khất sĩ Việt Nam do Ni trưởng khai sáng, hiện đã được công nhận là Di tích Lịch sử - Văn hóa cấp quốc gia.

Với bản lĩnh lãnh đạo kiệt xuất, Ni trưởng Huỳnh Liên đã đảm trách trọn vẹn đạo nghiệp Tổ sư để lại: thuyết pháp, giảng kinh, độ người xuất gia, xây dựng Giáo hội và hoằng hóa lợi sinh. Dù gặp không ít chướng duyên, Người vẫn vững tay chèo, đưa con thuyền Giáo hội Liên Hoa vượt qua sóng gió, đồng thời phát triển hàng ngũ môn đệ và tín đồ ngày càng đông đảo.

Đặc biệt vào năm 1957, để thuận tiện trong du hành độ sanh, Ni trưởng xin thành lập Giáo hội và được Bộ Nội vụ duyệt y theo Nghị định số 7/BNV/NA/P5 ngày 11/01/1958 cho phép thành lập Giáo hội Khất sĩ Ni giới Việt Nam. Đây là Giáo hội độc lập về mặt tổ chức và phát triển, có pháp nhân, pháp lý. Trụ sở của Giáo hội đặt tại tịnh xá Ngọc Phương (nay là số 498/1 đường Lê Quang Định, phường 1, quận Gò Vấp, TP. Hồ Chí Minh).

2.2 Sáng tác thơ văn Phật học và sự nghiệp hoằng pháp

Ni trưởng Huỳnh Liên không chỉ là một nhà lãnh đạo giáo hội mà còn là một nhà thơ, nhà văn hóa lớn của Phật giáo Việt Nam. Ngay từ buổi đầu tu học, Ni trưởng đã bộc lộ thiên hướng sử dụng thi ca để chuyên chở giáo pháp. Thơ văn đối với Người trước hết là một hình thức hoằng pháp, độ sinh, chứ không nhằm mục đích văn chương thế tục. Trong lời mở đầu tập thơ *Ni trưởng Thích Nữ Huỳnh Liên* có ghi: *“Ni trưởng Huỳnh Liên làm thơ không phải để mưu cầu danh lợi. Người làm thơ là để giáo hóa môn sinh, mong cho Đời hiểu Đạo. Người muốn cụ thể hóa giáo lý uyên thâm của đức Phật...”* (3). Quả thật, Ni trưởng đã dùng văn thơ như một phương tiện thiện xảo để truyền đạt những triết lý Phật học sâu xa bằng ngôn từ bình dị, giàu hình ảnh, dễ đi vào lòng người.



(Ảnh: Internet)

Ni trưởng Huỳnh Liên đã vận dụng tài năng thi phú để *“dùng văn tải đạo”*, sáng tác ra những áng thơ văn phong phú về thể loại và nội dung. Tác phẩm của Ni trưởng vừa phản ánh tinh thần dân tộc vừa thể hiện sâu sắc tư tưởng Phật học, kết hợp nhuần nhuyễn giữa hình thức thơ truyền thống Việt Nam như lục bát,

song thất lục bát, ngũ ngôn, thất ngôn với nội dung đạo lý thâm sâu, dễ hiểu, dễ hành trì.

Một đóng góp độc đáo khác là việc *Ni trưởng thi hóa kinh điển Hán tạng và Pāli tạng*, chuyển dịch và thi hóa nhiều kinh sách từ Hán tạng, Pāli sang văn vần thuần Việt, góp phần làm cho nghi thức tụng niệm của Hệ phái Khất sĩ trở nên gần gũi với ngôn ngữ dân tộc, khiến người đọc dễ hiểu, dễ nhớ và dễ thuộc như: Kinh A-di-đà, Kinh Phổ môn, Hồng danh, Kinh Vu-lan báo hiếu, Kinh Di giáo, Kinh Tứ thập nhị chương, Bát-nhã Tâm Kinh, Quy Sơn cảnh sách, Kinh Cầu an, Cầu chúc, Dâng y ca-sa, Phóng sanh, Cầu nguyện khi thiền định, Kệ Trích lục, Kinh Vô ngã tướng. Kệ Ni trưởng sáng tác: Xưng tụng Tam bảo, Sám hối Tam bảo, Sám hối tam nghiệp, Giới sát, Thân - Khẩu - Ý...

Di sản thi ca tiêu biểu nhất của Ni trưởng là tập *Đóa Sen Thiêng*, một công trình được Trung tâm Sách Kỷ lục Việt Nam công nhận vì sự phong phú về thể loại. Tập thơ không chỉ ghi dấu tư tưởng và hạnh nguyện hoằng pháp của Ni trưởng, mà còn phản ánh rõ nét tinh thần nhập thế, lấy thi ca làm phương tiện chuyển tải giáo pháp một cách bình dị mà sâu sắc. Trong *Đóa Sen Thiêng*, Người đã vận dụng đa dạng bút pháp, từ ngũ ngôn, tứ tuyệt, lục bát đến văn tế, thi điệu, kệ tụng..., qua đó cho thấy sự uyển chuyển trong nghệ thuật và chiều sâu của tâm hồn thi sĩ. Dù ở bất kỳ thể thơ nào, từng vần điệu vẫn chan chứa chất liệu Phật học, tỏa sáng tinh thần từ bi và trí tuệ. (4)

Nhiều học giả, trong đó có Giáo sư Hoàng Như Mai, đã nhận định thơ của Ni trưởng mang vẻ đẹp trữ tình đặc sắc, thấm đượm từ bi và toát lên nhân cách thanh cao: *“Trên hai trăm bài thơ trữ tình in trong tập thơ - sưu tầm cũng chưa đầy đủ - nếu thu tóm lại, thì chỉ bốn chữ TỪ - BI - HỖ - XẢ, nhưng nếu phân tích thì phong phú lạ thường, giống như một giọt sương trên chiếc lá chỉ một giọt sương thôi, nhưng khi ánh dương quang chiếu vào thì lung linh muôn vàn màu sắc”,...* *“Ni trưởng Huỳnh Liên xứng đáng là bông sen vàng trước Phật đài. Ni trưởng đã viên tịch, nhưng tư tưởng, tình cảm, hành động, tất cả con người của Ni trưởng vẫn còn lại trong những vần thơ cao đẹp”* (5). Với Ni trưởng, thi ca không đơn thuần là nghệ thuật ngôn từ, mà còn là một pháp khí nhiệm mầu để hoằng truyền chánh pháp. Thơ của Người vừa giữ được chất mộc mạc, gần gũi với tâm hồn quần chúng, vừa chuyển tải trọn vẹn tinh thần từ bi, trí tuệ của đạo Phật. Qua thi ca, Ni trưởng đã làm phong phú đời sống tinh thần Phật tử, gieo vào lòng người niềm tin và lý tưởng giải thoát, đồng thời khẳng định thi ca có thể trở thành nhịp cầu nối liền giáo pháp với cuộc đời.

Trong dòng chảy văn học Việt Nam hiện đại, thơ của Ni trưởng không chỉ góp phần làm đẹp thêm thi đàn dân tộc, mà còn vươn lên như một pháp môn hoằng

pháp độc đáo - nơi ngôn ngữ trở thành phương tiện đưa đạo vào đời, và thi ca trở thành ánh sáng chánh pháp soi rọi tâm thức quần chúng.

2.3 Sự nghiệp giáo dục và đào tạo Ni tài

Ni trưởng Huỳnh Liên đặc biệt lưu tâm đến việc đào tạo Ni tài, khuyến khích Ni chúng song hành trau dồi Phật pháp lẫn kiến thức thế học. Với phương châm: *“Tu có học mới rạng ngời Chánh pháp, Học có tu mới lợi đạo, ích đời”*. (6) Ni trưởng không chỉ cúng dường tịnh tài và vận động xây dựng Trường Cao cấp Phật học - Cơ sở 2 tại TP. Hồ Chí Minh, mà còn cho phép Ni chúng vừa học vừa lao động sản xuất để tự túc kinh tế, giúp hình thành thể hệ tu sĩ vừa có tuệ giác vừa có năng lực phục vụ đạo pháp.

Nhờ những tâm huyết của Ni trưởng, hàng trăm Ni sư, Sư cô tốt nghiệp Cử nhân, Cao đẳng Phật học, Trung cấp Phật học và các khóa đào tạo giảng sư; cử nhân Triết học, Ngữ văn, Sinh ngữ, Hán Nôm, Đông y, Tây y. Chư Ni tốt nghiệp Học viện Phật giáo Việt Nam tại TP. Hồ Chí Minh qua các khóa (từ khóa I - XIII) và Học viện Phật giáo Huế, Hà Nội hơn 200 vị. Hiện (năm 2022) đang học khóa XIV, XV, XVI là hơn 50 vị. Ni sinh đang học Đại học ngoài, các trường Cao đẳng, Trung đẳng Phật học, Cao đẳng, Trung đẳng giảng sư cũng hơn 50 vị. Không chỉ dừng lại ở việc khuyến khích Ni chúng theo học trong nước, Ni trưởng còn khuyến khích chư Ni du học tại các quốc gia có nền Phật học phát triển như Ấn Độ, Miến Điện, Thái Lan, Trung Quốc và Đài Loan. Một số lớn Ni sinh nay đã tốt nghiệp: 2 Hậu tiến sĩ; 33 vị Tiến sĩ Phật học, Triết học, Văn học Phật giáo; 1 vị Bác sĩ Tiến sĩ Y khoa (Ni sư Thanh Liên là vị Tiến sĩ Y khoa đầu tiên của Phật giáo, hiện nay là Giám đốc Phòng khám Đa khoa từ thiện Long Bửu ở Bình Dương); 17 vị Thạc sĩ; 15 vị đang học Tiến sĩ; 19 vị đang học Thạc sĩ. Trong số những vị tốt nghiệp cấp Tiến sĩ, Thạc sĩ này, có trên 30 vị đang tham gia công tác Giáo hội, hệ phái và xã hội, giảng viên Học viện Phật giáo Việt Nam và các Trường Cao Trung Sơ cấp Phật học. (7)

Đại lão Hòa thượng Thích Trí Quảng - Pháp chủ Hội đồng Chứng minh Giáo hội Phật Giáo Việt Nam đã từng tán thán việc làm này: “Điểm đặc biệt, mặc dù Ni sư tu hạnh Đầu-đà, chỉ lấy pháp khất thực làm chính, nhưng Ni sư đã dám thay đổi hướng tu. Quả thật, Ni sư là người đầu tiên chủ trương cho Ni chúng vừa học vừa sản xuất để có đời sống kinh tế tự túc, không phải lệ thuộc vào sự cúng dường của đàn-na. Khởi xướng này được xem là việc làm táo bạo trong giới Ni và chính nhờ đó mà ngày nay trong Ni giới Khất sĩ mới có những người tốt nghiệp Cao cấp Phật học điều hành lãnh đạo”. (8)

Thực hiện lời dạy và tâm nguyện của Ni trưởng, chư Ni giáo phẩm hiện nay tiếp tục mở rộng các hệ thống đào tạo, duy trì mô hình “*tu học song hành - vừa tu vừa học*”, qua đó không chỉ góp phần không ngừng phát triển sự nghiệp giáo dục hoàng pháp của Ni giới Khất sĩ, mà còn đáp ứng nhu cầu tu học của Ni giới trong bối cảnh hiện đại mà Ni trưởng đã dày công khai mở.

2.4 Những đóng góp của Ni trưởng cho công cuộc đấu tranh giành độc lập, thống nhất và xây dựng đất nước

Trong bối cảnh đất nước trải qua hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ, Ni trưởng Huỳnh Liên đã có những đóng góp nổi bật cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và đấu tranh vì hòa bình, công bằng xã hội. Bằng tinh thần từ bi và lòng yêu nước, Ni trưởng coi việc cứu khổ cứu nạn cho nhân sinh, bảo vệ quê hương là bốn phận thiêng liêng của người con Phật.

Trong bối cảnh miền Nam đầy biến động, Ni Trưởng Huỳnh Liên đã hiện thân tinh thần nhập thế Bồ-tát đạo, nối tiếp hạnh nguyện của các bậc Thiền sư tiền bối. Với phương châm “*đem đạo vào đời*”, Ni trưởng dẫn dắt Ni giới Khất sĩ tham gia các phong trào đấu tranh chống bất công xã hội, vì quyền sống của nhân dân, vì hòa bình và độc lập dân tộc.



(Ảnh: Internet)

Ni trưởng luôn nhấn mạnh: người tu hành đồng thời cũng là một công dân, phải có trách nhiệm phụng sự Tổ quốc. Trong bài thơ “*Khúc thanh bình*”, Ni trưởng khẳng định lập trường dẫn thân vì đạo vì đời:

“Dầu tu sĩ cũng công dân đất nước,

Vì tình thương, vì đạo đức đấu tranh

Cho tự do trong độc lập hòa bình,

Cho hạnh phúc trong phồn vinh vĩnh cửu.” (9)

Trong bài phát biểu trong một buổi lễ, Ni trưởng nói: “Giáo hội ta trong mười năm đầu chuyên tu giải thoát, khát thực trì bình, giảng kinh du hóa. Mười năm kế, vì chiến tranh leo thang nên ta thiên về từ thiện xã hội nhiều hơn như: Ủy lạo nạn nhân chiến cuộc, lửa cháy nước trôi, nuôi trẻ mồ côi, tặng quà bệnh viện, giúp kẻ tản cư, v.v... Mười năm kế nữa, vào lúc Phật pháp mắc nạn, gọi là “Pháp nạn”, thì ta tham gia thống nhất Phật giáo, tiếp tục đấu tranh vào cuối năm 1963 trở đi. Đến cuối năm 1969, các phong trào đấu tranh lắng dịu vì chính quyền đàn áp thẳng tay, chỉ còn giới phụ nữ hằng say đòi chồng, đòi con, chống bắt lính, đòi thả tù học sinh, sinh viên,...” (10)

Ni trưởng tham gia thành lập và giữ vai trò cố vấn cho phong trào Phụ nữ đòi quyền sống, được ra mắt tại chùa Ấn Quang ngày 2/8/1970 và trụ sở của phong trào đặt tại tịnh xá Ngọc Phương. Các năm tiếp sau, Ni trưởng tiếp tục tham gia thành lập Mặt trận Nhân dân tranh thủ dân chủ hòa bình do cụ Đặng Văn Ký làm chủ tịch. Ni trưởng đã liên tiếp tổ chức thành công các cuộc lễ “Xuống tóc vì hòa bình” (18/10/1970); mít-tinh chống Mỹ và ngục quyền (25/10/1970); mít-tinh ra tuyên ngôn 10 điểm về hòa bình của Mặt trận Nhân dân tranh thủ dân chủ hòa bình (7/11/1970), triển khai thành lập chi nhánh phong trào Phụ nữ đòi quyền sống tại Cần Thơ, Trà Vinh (22/11/1970), hoặc Ni trưởng cùng phối hợp với các phong trào Sinh viên học sinh, phong trào Dân tộc tự quyết, Ủy ban cải thiện chế độ lao tù... tổ chức biểu tình đòi thả tù nhân chính trị (1/1/1971), phối hợp với phụ nữ quốc tế lên án chiến tranh, vận động hòa bình (5/1/1971), tổ chức họp báo với đề tài “Nhân dân đòi cơm áo, Phật giáo đòi hòa bình”, “Nông dân đòi quyền sống”, đòi lại ruộng đất đã bị ngục quyền cướp đoạt để xây dựng các công trình phục vụ chiến tranh (7/4/1971), đấu tranh buộc ngục quyền phải thả bà Ngô Bá Thành - Chủ tịch phong trào Phụ nữ đòi quyền sống (6/9/1971), phối hợp với đồng bào Công giáo tố cáo các chính sách thâm độc của Mỹ, nhân sự có mặt của Thượng nghị sĩ Mác Govern tại Nhà thờ Dòng Chúa cứu thế đường Kỳ Đồng. Phối hợp với sinh viên, học sinh Sài Gòn, Gia Định chống “Quân sự hóa học đường” (18/9/1971) hoặc phối hợp với công nhân hãng pin Con Ó chống lại sự bóc lột và sa thải công nhân của chủ tư sản (18/11/1971)... (11)

Tịnh xá Ngọc Phương dưới sự lãnh đạo của Ni trưởng từng là trung tâm của phong trào, điểm hội họp và xuất phát các cuộc biểu tình. Nhiều phong trào đấu tranh công khai như phong trào Phụ nữ đòi quyền sống, Mặt trận Nhân dân tranh thủ dân chủ hòa bình, Ủy ban cải thiện chế độ lao tù... thường xuyên hội họp tại đây. Ngày 27 tháng 10, tịnh xá Ngọc Phương bị cảnh sát giăng dây kẽm

gai xung quanh tịnh xá, đặt hàng rào ngựa sắt trên đoạn đường Lê Quang Định để bao vây. Cho đến ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, Tịnh xá mới được giải tỏa...

Ba mươi giải phóng thành đô,

Mà ngày hăm chín cửa chùa còn canh. (12)

Dù bị giám sát nghiêm ngặt, Ni Trưởng vẫn giữ vững lý tưởng, sẵn sàng hy sinh vì đạo pháp và dân tộc. Hình ảnh “đội quân đầu tròn” do Ni trưởng dẫn dắt đã ghi dấu sâu đậm trong lịch sử đấu tranh của Phật giáo và phụ nữ Việt Nam.

Hòa thượng Từ Thông đã đã tán dương công hạnh Ni trưởng như một chiến sĩ kiên cường, ý chí bất khuất và phong thái ung dung tự tại trong hành trình tu tập và phụng sự Đạo pháp, Dân tộc.

Chí bất khuất vì hạnh phúc - tự do,

Chiếc áo Khất sĩ làm vẻ vang trong Ni giới;

Nguyện kiên cường cho hòa bình - độc lập,

Tấm thân nữ lưu nêu gương sáng chốn tông lâm. (13)

Nhà thơ Trụ Vũ cũng dùng hai câu đối truy tán để kính tặng Ni trưởng:

Khất sĩ chơn truyền,

Lấy nghĩa non sông làm nghĩa đạo;

Huỳnh Liên viên mãn,

Cùng hương trời đất tỏa hương thơ. (14)

Ni trưởng Huỳnh Liên đã hiện thực hóa tinh thần từ bi cứu khổ của đạo Phật qua những hoạt động thiết thực trong thời loạn lạc. Không chỉ bằng lời, Người đã dùng hành động cụ thể để bảo vệ và nuôi dưỡng các mảnh đời vô tội bị bom đạn tàn phá. Ni trưởng đã kiến lập *cô nhi viện Nhất Chi Mai* tại Biên Hòa (Đồng Nai), cùng nhiều cơ sở tương tự tại Pleiku, Bình Long..., nơi đã tiếp nhận và nuôi dưỡng hàng trăm trẻ em mồ côi giữa khói lửa chiến tranh.

Những lời thơ của Ni trưởng trong tập thơ *Đóa Sen Thiêng* vang lên như tâm từ cứu khổ:

“Thầy lập viện mồ côi,

Con là đứa con rơi.

Từ nhà thương Từ Dũ,

Đưa về Ngọc Phương nuôi". (15)

Bằng tấm lòng nhẫn nhục và từ bi ấy, Ni trưởng đã gieo duyên hướng thiện trong những tâm hồn nhỏ bé, đồng thời cùng Giáo hội Khất sĩ xây dựng nền móng đạo hạnh giữa những tháng năm khó khăn nhất.

2.5 Góp phần xây dựng Giáo hội và đại đoàn kết dân tộc

Sau ngày đất nước thống nhất (1975), Ni trưởng Huỳnh Liên không chỉ là một bậc chân tu phạm hạnh mà còn là một vị lãnh đạo tôn giáo gắn bó mật thiết với vận mệnh của dân tộc. Ni trưởng Huỳnh Liên là đại biểu Phật giáo duy nhất cùng với bà luật sư Ngô Bá Thành đại diện nữ trí thức, trong số 25 đại biểu tiêu biểu của miền Nam tham gia Hội nghị Hiệp thương Thống nhất Đất nước vào đầu năm 1976. Tại kỳ họp Quốc hội khóa VI (1976 - 1981), Ni trưởng được bầu là Đại biểu quốc hội, Đại biểu Phật giáo đầu tiên tham gia Quốc hội. (16)

Với tinh thần *"Phụng sự Đạo pháp - Dân tộc - Chủ nghĩa xã hội"*, Ni trưởng đã đảm nhiệm nhiều trọng trách trong các tổ chức chính trị - xã hội, góp phần củng cố niềm tin của Tăng Ni, Phật tử và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân. Ni trưởng từng giữ các chức vụ:

- Ủy viên Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (1976-1987)
- Đại biểu Quốc hội khóa VI (1976-1981).
- Ủy viên Ban chấp hành Hội Liên hiệp Phụ nữ Trung ương.
- Phó Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Thành phố Hồ Chí Minh.
- Phó Chủ tịch Ban Liên lạc Phật giáo yêu nước Thành phố Hồ Chí Minh.
- Ủy viên Ban Vận động thống nhất Phật giáo Việt Nam.
- Phó Chủ tịch Ủy ban Bảo vệ Hòa bình Thế giới Thành phố Hồ Chí Minh.

Một dấu son nữa trong cuộc đời cống hiến cho Đạo pháp và Dân tộc của Ni trưởng là vai trò của Ni trưởng trong việc thống nhất Phật giáo Việt Nam. Năm 1980, Ni trưởng Huỳnh Liên là thành viên trong đoàn đại biểu vận động thống nhất Phật giáo Việt Nam, cũng là vị Ni trưởng duy nhất trong thành phần nhân sự Ban vận động Thống nhất Phật giáo Việt Nam. Đến Đại hội Phật giáo Việt

Nam năm 1981 tại chùa Quán Sứ (Hà Nội), Ni trưởng được suy cử vào Hội đồng Trị sự GHPGVN khóa I với cương vị Ủy viên Kiểm soát Trung ương Giáo hội.

Ni trưởng cũng tham dự nhiều diễn đàn hòa bình quốc tế như Đại hội Phụ nữ Quốc tế tại Berlin (1975), Đại hội Tôn giáo Thế giới vì Hòa bình tại Moscow (1977)..., góp tiếng nói của Phật giáo Việt Nam vào phong trào hòa bình chung.



(Ảnh: Internet)

Với những cống hiến xuất sắc cho đạo pháp và dân tộc, Ni trưởng Huỳnh Liên đã vinh dự được Đảng, Nhà nước và Giáo hội ghi nhận bằng nhiều phần thưởng cao quý. Những huân chương, huy chương và bằng khen ấy không chỉ là sự tôn vinh cá nhân, mà còn khẳng định tấm gương sáng ngời về tinh thần phụng sự và dẫn thân của một bậc Ni trưởng trong thời đại mới. Cụ thể, Ni trưởng đã được trao tặng:

- Huân chương Kháng chiến chống Mỹ hạng Nhất.
- Huân chương Độc lập hạng Nhì.
- Huân chương Quyết thắng hạng Nhất.
- Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh.
- Bằng khen 10 năm của Ủy ban Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, để tuyên dương công lao của Ni trưởng cũng như Ni giới Hệ phái Khất sĩ đã có nhiều đóng góp đối với đất nước, năm 1994, Bộ Văn hoá Thông tin đã công nhận tịnh xá Ngọc Phương là “*Di tích lịch sử cấp quốc gia*” theo Quyết

định số 2754/QĐ/BT ký ngày 15/10/1994. (17)

Công hạnh của Ni trưởng Huỳnh Liên đã làm phong phú thêm trang sử Phật giáo Việt Nam hiện đại, như một tấm gương tiêu biểu của tinh thần nhập thế, hành đạo giữa đời sống, thể hiện sâu sắc tư tưởng “*tùy duyên quyền biến*” của Phật giáo. Để ghi nhận những đóng góp to lớn ấy, sau khi Ni trưởng viên tịch, Nhà nước đã lấy đạo hiệu của Ni trưởng đặt tên cho một con đường tại quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh – đường Ni sư Huỳnh Liên.

Ni trưởng không chỉ là một bậc chân tu giác ngộ, một người thầy mô phạm cho Ni chúng mà còn là một thi sĩ, một nhà hoạt động xã hội và cách mạng kiên cường. Ni trưởng đã dùng cả cuộc đời mình để minh chứng rằng con đường phụng đạo và con đường phụng sự dân tộc không hề tách rời mà là một, như lời hạnh nguyện tha thiết của Người:

Nguyện xin hiến trọn đời mình,

Cho nguồn đạo pháp, cho tình quê hương.

Cuộc đời Ni trưởng là một bản trường ca bất diệt về lòng từ bi, trí tuệ và dũng khí, trở thành ngọn đèn soi sáng, tấm gương tiêu biểu thời hiện đại, người đã cống hiến trọn đời cho “*nguồn đạo pháp*” đồng thời chan hòa trong “*tình quê hương*”. Chính bởi những cống hiến bất diệt ấy mà hình ảnh Ni trưởng không chỉ khắc sâu trong lòng Tăng Ni, Phật tử, mà còn được xã hội ghi nhận trang trọng trong những sự kiện lớn của dân tộc.

Sáng ngày 23/04/2025, tại Nhà hát Thành phố Hồ Chí Minh, Thành ủy - HĐND - UBND - Ủy ban MTTQ Việt Nam TP.HCM đã trọng thể tổ chức Lễ tôn vinh 60 cá nhân tiêu biểu trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ và phát triển thành phố giai đoạn 1975-2025, nhân kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/04/1975-30/04/2025). (18)

Trong danh sách 60 cá nhân được vinh danh, Ni trưởng Huỳnh Liên, Đệ nhất Trưởng Ni giới Hệ phái Khất sĩ Việt Nam, là một trong hai đại diện xuất sắc ở lĩnh vực dân tộc, tôn giáo, cùng với Đại lão Hòa thượng Thích Trí Quảng. Việc tôn vinh này không chỉ là sự ghi nhận công lao đóng góp của Người cho đời sống xã hội và Phật pháp, mà còn là biểu tượng hào hùng về một bậc chân tu dung hòa giữa đạo và đời - Người được ví như “*một đoá sen vàng tỏa ngát hương thơm*”, biểu tượng cho sự giao thoa giữa đạo đức, niềm yêu nước và hành động dẫn thân vì cộng đồng.

Lễ tôn vinh là dịp để thành phố tri ân những cá nhân tiêu biểu - những người đặt nền móng, tạo dựng và dẫn dắt sự phát triển của TP.HCM. Đồng thời, sự kiện

khăng định tinh thần đoàn kết dân tộc, ý chí tự lực tự cường, khát vọng vươn lên và tinh thần cống hiến không ngừng qua từng thời kỳ lịch sử. Sự có tên của Ni trưởng trong sự kiện này là sự tôn vinh cao quý, không chỉ cho cá nhân Người mà còn cho toàn thể Ni giới Khất sĩ, như một nguồn cảm hứng lan tỏa giá trị đạo pháp kết hợp với tinh thần phục vụ xã hội.

III. Kết luận

Ni trưởng Huỳnh Liên là hiện thân sống động của lý tưởng “*Đạo pháp gắn liền với Dân tộc*”. Cuộc đời và đạo nghiệp của Ni trưởng Huỳnh Liên là một minh chứng hùng hồn cho sự hòa quyện sâu sắc giữa lý tưởng giải thoát của Phật giáo và tinh thần phụng sự dân tộc. Từ bối cảnh đất nước chìm trong khói lửa chiến tranh đến công cuộc xây dựng hòa bình, Ni trưởng luôn kiên định với hạnh nguyện “*vì đạo pháp, vì quê hương*”. Ni trưởng không chỉ là một bậc chân tu giác ngộ mà còn là một chiến sĩ cách mạng kiên cường, một nhà văn hóa lớn, một nhà giáo dục tiên phong, đã để lại dấu ấn không thể phai mờ trong lịch sử Phật giáo và dân tộc Việt Nam. Dấu ấn của Ni trưởng không chỉ còn trong sử sách, mà đã thấm sâu vào tâm Tăng Ni và Phật tử Việt Nam. Sự tôn vinh của Đảng và Nhà nước, việc đặt tên đường, và công nhận Tịnh xá Ngọc Phương là di tích lịch sử quốc gia, đã khẳng định vị trí của Ni trưởng trong lòng dân tộc.

Trong thời đại ngày nay, tấm gương Ni trưởng Huỳnh Liên vẫn còn nguyên giá trị thời sự. Tư tưởng nhập thế, phụng sự nhân sinh của Người tiếp tục soi đường cho Ni giới Hệ phái Khất sĩ trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Noi theo Ni trưởng, hàng Tăng Ni và Phật tử ngày nay càng hiểu rõ bốn phạm “*hoằng dương đạo Phật, phục vụ dân tộc*” - góp phần xây dựng xã hội tốt đẹp, đem đạo vào đời, xứng đáng với truyền thống “*hộ quốc an dân*” ngàn đời của Phật giáo nước nhà. Có thể nói, Ni trưởng Huỳnh Liên đã hoàn thành trọn vẹn sứ mệnh của mình, hóa thân thành một đóa sen vàng ngát hương trong vườn hoa đạo pháp và dân tộc. Đóa sen ấy mãi mãi là niềm tự hào của Ni giới Khất sĩ và là nguồn cảm hứng vô tận cho thế hệ mai sau trên con đường phụng sự đạo pháp, phụng sự quê hương.

Tác giả: **Ni sư Tuệ Liên - Ni sư Nghiêm Liên**

Tham luận tại Hội thảo khoa học "Đạo Phật Với Cách Mạng Việt Nam" tổ chức ngày 25/08/2025, tại chùa Quán Sứ, Hà Nội

Chú thích:

1) Ủy viên Hội đồng Trị sự GHPGVN, Giảng viên Học viện Phật giáo Việt Nam tại TP.HCM.

- 2) Ni trưởng Huỳnh Liên, *Đóa Sen Thiêng*, “Tôi yêu Phật giáo Việt Nam”, Nxb. Tổng Hợp TP. Hồ Chí Minh, 2012, tr. 71.
- 3) Thơ Ni trưởng Huỳnh Liên, Lời Nói Đầu, Nxb. Tổng Hợp TP. Hồ Chí Minh, 1995, tr. 3-4.
- 4) *Đóa Sen Thiêng* (xuất bản lần đầu năm 1995, tái bản 2012) được xác lập kỷ lục về số lượng hình thức thơ dùng để chuyển đạo vào đời. Tập thơ tập hợp 481 bài thơ, phú, văn tế, gồm có: 46 bài lục bát, 50 bài song thất lục bát, 38 bài song thất biến thể, 202 bài thất ngôn bát cú (trong đây có nhiều bài thơ xướng họa), 70 bài thất ngôn tứ cú tứ tuyệt, 5 bài phú, 16 bài văn tế, 18 bài thi điệu, 8 bài tứ tự, 28 bài ngũ ngôn.
- 5) Thơ Ni trưởng Huỳnh Liên, *Đọc thơ của Ni trưởng Huỳnh Liên - Giáo sư Hoàng Như Mai*, Nxb. Tổng Hợp TP. Hồ Chí Minh, 1995, tr. 28, 32.
- 6) Ni trưởng Tố Liên, *Đóa Sen Thiêng của Ni giới Hệ phái Khất sĩ*, 2002. Webside Ni giới Khất sĩ. ([www. nigioikhat- si.net](http://www.nigioikhat-si.net)), đăng ngày 24.04.2019.
- 7) Theo số liệu thống kê năm 2022 của Ni sư Tuệ Liên - Phó thư ký Ni giới Hệ phái Khất sĩ.
- 8) Ni giới Hệ phái Khất sĩ, *Kỷ yếu Ni trưởng Huỳnh Liên*, NXB. TP. HCM, 1994, trang 140 và Báo Giác Ngộ số 133, ngày 17/10/1998.
- 9) Ni trưởng Huỳnh Liên, *Đóa Sen Thiêng*, “Khúc Thanh Bình”, Nxb. Tổng Hợp TP. Hồ Chí Minh, 2012, tr. 288.
- 10) Ni trưởng Huỳnh Liên, *Đóa sen thiêng*, bài “Bước trưởng thành”, trang 38.
- 11) *Tiểu sử Ni trưởng Huỳnh Liên*.
- 12) *Ni trưởng Huỳnh Liên, Đóa sen thiêng*, bài Ba mươi năm diễn tiến, trang 172.
- 13) Ni giới Hệ phái Khất sĩ, *Kỷ Yếu NT. Thích Nữ Huỳnh Liên*, Nxb. TP. Hồ Chí Minh, 1994, tr. 134.
- 14) Ni giới Hệ phái Khất sĩ, *Kỷ Yếu NT. Thích Nữ Huỳnh Liên*, Nxb. TP. Hồ Chí Minh, 1994, tr. 134.
- 15) Ni trưởng Huỳnh Liên, *Đóa Sen Thiêng*, “Để nhớ Huệ Phục”, Nxb. Tổng Hợp TP. Hồ Chí Minh, 2012, tr. 652.

16) Văn kiện Quốc hội toàn tập, tập IV, năm 1971 - 1976, <https://quochoi.vn/tulieuquochoi/anpham/Pages/anpham.aspx?AnPham-ItemID=1034>, Ban Tôn giáo Chính phủ, *Niên giám chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo là Đại biểu Quốc hội từ khóa I - khóa XIV*, Nxb. Tôn giáo, 2017.

17) Thích Nữ Ngoạt Liên, *"Ni giới Khất sĩ - một dấu ấn trước dòng thời gian"*, Hội thảo khoa học 300 năm Phật giáo Gia Định - Sài Gòn TP. Hồ Chí Minh, Nxb. TP. Hồ Chí Minh, 2002. Trong bài viết Ni trưởng đã nhắc đến những cống hiến quan trọng của Ni trưởng Huỳnh Liên. Bài viết tôn vinh Ni trưởng trong vai trò lãnh đạo cuộc biểu tình lên án chính phủ Mỹ gây chiến tranh tại Việt Nam, phản đối chính quyền Sài Gòn đàn áp học sinh, sinh viên, kỳ thị tôn giáo, phá hoại các cơ sở tín ngưỡng và đàn áp tù chính trị. Ni trưởng còn tích cực đấu tranh đòi hòa bình cho Việt Nam và hướng dẫn NGKS tham gia các phong trào yêu nước, hỗ trợ đình công của công nhân bị bóc lột và vận chuyển tiền bạc, thuốc men cho các chiến trường miền Tây Nam Bộ.

18) Lê Anh, *TPHCM vinh danh 60 cá nhân tiêu biểu trong chặng đường 50 năm phát triển*, Webservice: Báo điện tử Chính phủ, (www.baochinhphu.vn/), đăng ngày 23/04/2025. Quảng Đạo, *Tôn vinh các cá nhân tiêu biểu đóng góp quan trọng cho sự phát triển của TP.HCM giai đoạn 1975-2025*, Webservice: Giác Ngộ online, (www.giacngo.vn), đăng ngày 23/04/2025. Long Hồ, *Tôn vinh 60 cá nhân tiêu biểu trong xây dựng, bảo vệ và phát triển TPHCM giai đoạn 1975 - 2025*, Webservice: Đảng bộ TP. Hồ Chí Minh, (www.hcmcpv.org.vn), đăng ngày 23/04/2025. Nhật Minh, *Đại lão HT.Thích Trí Quảng, Ni trưởng Huỳnh Liên được vinh danh dịp 30/4/2025*, Webservice: Phật giáo, (www.phatgiaio.org.vn/), đăng ngày 20/04/2025. Ban Truyền thông NGKS, *Tôn vinh 60 cá nhân tiêu biểu: Ni trưởng Huỳnh Liên - Đoá Sen Thiên giữa lòng Thành phố mang tên Bác*, Webservice: Ni giới Khất sĩ, (www.nigioikhatsi.net/), đăng ngày 23/04/2025.

Tài liệu tham khảo:

1] Ni trưởng Huỳnh Liên, *Đóa Sen Thiên*, Nxb. Tổng Hợp TP. Hồ Chí Minh, 2012.

2] Ni giới Hệ phái Khất sĩ, *Thơ Ni trưởng Huỳnh Liên*, Nxb. Tổng Hợp TP. Hồ Chí Minh, 1995.

3] Ni giới Hệ phái Khất sĩ, *Kỷ yếu Ni trưởng Huỳnh Liên*, Nxb. TP. Hồ Chí Minh, 1994.

4] Ban Tôn giáo Chính phủ, *Niên giám chức sắc, chức việc, nhà tu hành các tôn giáo là Đại biểu Quốc hội từ khóa I - khóa XIV*, Nxb. Tôn giáo, 2017.

- 5] Ni trưởng Thích Nữ Ngoạt Liên, *“Ni giới Khất sĩ - một dấu ấn trước dòng thời gian”*, Hội thảo khoa học 300 năm Phật giáo Gia Định - Sài Gòn TP. Hồ Chí Minh, Nxb. TP. Hồ Chí Minh, 2002.\
- 6] Ni trưởng Tố Liên, *Công hạnh & đạo nghiệp của NT. Thích nữ Huỳnh Liên*, Giác Ngộ Online, đăng ngày 14/04/2017 ([Giác Ngộ] Giác Ngộ Online)
- 7] HT. Thích Huệ Thông, *Những đóng góp của Ni trưởng Huỳnh Liên cho đạo pháp và dân tộc. Kỷ yếu Hội thảo “Ni trưởng Huỳnh Liên: Những đóng góp cho Đạo pháp Dân tộc và các giá trị kế thừa”*, TP. HCM, 2022.
- 8] Kỷ yếu Hội thảo *“Ni trưởng Huỳnh Liên: Những đóng góp cho Đạo pháp Dân tộc và các giá trị kế thừa ”* (Quyển 1), 2022.
- 9] Kỷ yếu Hội thảo *“Ni trưởng Huỳnh Liên: Những đóng góp cho Đạo pháp Dân tộc và các giá trị kế thừa”* (Quyển 2), 2022.
- 10] Thích Nữ Khiêm Liên, *Ni trưởng Huỳnh Liên - Cuộc đời và Đạo nghiệp*. Nxb. Hồng Đức, 2016.
- 11] Tuệ Liên, *Ni trưởng Huỳnh Liên - Công hạnh và đạo nghiệp với sự hình thành và phát triển Ni giới Hệ phái Khất sĩ Việt Nam*. Kỷ yếu Hội thảo *“ Ni trưởng Huỳnh Liên: Những đóng góp cho Đạo pháp Dân tộc và các giá trị kế thừa”*, 2022.
- 12] Lê Anh, *TPHCM vinh danh 60 cá nhân tiêu biểu...*, Báo điện tử Chính phủ, đăng ngày 23/04/2025 ([Chính phủ Online] baochinhphu.vn).
- 13] Quảng Đạo, *Tôn vinh các cá nhân tiêu biểu đóng góp quan trọng cho sự phát triển của TP.HCM giai đoạn 1975-2025*, Giác Ngộ Online, đăng ngày 23/04/2025 ([Giác Ngộ] Giác Ngộ Online).
- 14] Long Hồ, *Tôn vinh 60 cá nhân tiêu biểu trong xây dựng, bảo vệ và phát triển TPHCM giai đoạn 1975-2025*, Đảng bộ TP. Hồ Chí Minh, đăng ngày 23/04/2025 ([Đảng bộ TP.HCM] Giác Ngộ Online).
- 15] Nhật Minh, *Đại lão HT.Thích Trí Quảng, Ni trưởng Huỳnh Liên được vinh danh dịp 30/4/2025*, Phật giáo Online, đăng ngày 20/04/2025 ([Phật giáo Online] phatgiai.org.vn).
- 16] Ban Truyền thông NGKS, *Tôn vinh 60 cá nhân tiêu biểu: Ni trưởng Huỳnh Liên - Đóa Sen Thiền giữa lòng Thành phố mang tên Bác, Ni giới Khất sĩ*, đăng ngày 23/04/2025 ([Ni giới Khất sĩ] Nigioikhatsi)